

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 29/2018/HS-ST

Ngày 09/5/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Nghịch.

2. Bà Hoàng Thị Hường.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Chu Anh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 09/5/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn V; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1994; Tại: Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn C, sinh năm 1966 và con bà Lê Thị H2, sinh năm 1971. Gia đình bị cáo có 02 chị, em ruột, bị cáo là con thứ 02; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh (Có mặt).

*** Người bị hại:** Ông Ngô Đức K; sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn P2, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn C (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn N, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

2. Ông Nguyễn Tấn V1 (Có mặt)

3. Ông Nguyễn Đức K1 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn P4, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

4. Ông Nguyễn Bá T (Vắng mặt)

5. Ông Nguyễn Tấn T1 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn P2, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

6. Ông Võ Đăng H1 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn N3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 03/9/2017, Nguyễn V cùng với Nguyễn Đức H và Hồ Tường Q (tên thường gọi là L), cùng trú tại xã E, huyện K tổ chức uống rượu, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì nghỉ và rủ nhau đi uống cà phê. Trên đường đi H rủ Q và V đi bắt trộm gà về nhậu tiếp thì cả hai đồng ý. H mượn xe mô tô biển số 47L7-4707 của Nguyễn Đức K (cha H) điều khiển chở Q, còn V mượn xe mô tô biển số 47M6-0168 của Nguyễn C (cha V) điều khiển đi đến chòi canh rẫy của gia đình anh Ngô Đức K, ở thôn T1, xã E, huyện K để trộm gà nhưng không có. H phát hiện bên trong chòi có một số tài sản, nên rủ Q và V trộm cắp. Cả ba phá cửa và lấy tài sản gồm: 01 đầu bơm nhãn hiệu cơ khí Ngọc, 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Kasei 33N, 01 máy bơm nén hơi nhãn hiệu Paconfa 29, 03 bao phân bón NPK nhãn hiệu Đầu Trâu (loại 50kg/1bao), 01 bao phân bón Kali Canada (loại 50kg) và 30kg phân bón hiệu Con Ó. Sau đó, H, Q và V chở toàn bộ số phân bón và đầu bơm đến bán cho Nguyễn Tấn V1 trú tại thôn P4, xã E, huyện K được 1.400.000 đồng. Đến ngày 16/9/2017, H và Q bán máy cắt cỏ cho Nguyễn Bá T trú tại thôn P2, xã E1, huyện K được 900.000 đồng, bán máy nén hơi cho Nguyễn Tấn T1 trú tại thôn P2, xã E1, huyện K được 300.000 đồng. Số tiền trên chia nhau sử dụng hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 77/KL-HĐĐG ngày 25/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông Pắc, kết luận:

- 01 đầu bơm nước nhãn hiệu cơ khí Ngọc, trị giá 1.200.000 đồng.
- 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Kasei 33N, trị giá 2.000.000 đồng.
- 01 máy bơm nén hơi nhãn hiệu Paconfa 29, trị giá 1.000.000 đồng.
- 03 bao phân bón NPK nhãn hiệu Đầu Trâu, trị giá 1.500.000 đồng.
- 01 bao phân Kali, trị giá 430.000 đồng.
- 30 kg phân bón nhãn hiệu Con Ó, trị giá 300.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 6.430.000 đồng.

Vật chứng thu giữ được:

- 01 đầu bơm nhãn hiệu cơ khí Ngọc, 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Kasei 33N, 01 máy bơm nén hơi nhãn hiệu Paconfa 29, 03 bao phân bón NPK nhãn hiệu Đầu Trâu, 01 bao phân bón Kali Canada và 30kg phân bón hiệu Con Ó, ngày 25/12/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Ngô Đức K.

- Xe mô tô biển số 47M6-0168, ngày 25/02/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn C là chủ sở hữu.

Vật chứng không thu giữ được: Xe mô tô biển số 47L7- 4707.

Anh Ngô Đức K yêu cầu bồi thường tổng số tiền 14.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn V chưa bồi thường.

Anh Nguyễn Bá T, anh Nguyễn Tấn T1, anh Nguyễn Tấn V1 không yêu cầu phải hoàn trả lại số tiền đã mua tài sản của Nguyễn V và đồng bọn.

Cáo trạng số: 26/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Nguyễn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn V khai: Vào khoảng 20 giờ ngày 03/9/2017, Nguyễn Đức H rủ Hồ Tường Q và bị cáo đi bắt trộm gà về nhậu. Bị cáo cùng H, Q đi đến chòi canh rẫy của gia đình anh Ngô Đức K, ở thôn Tân Lập 1, xã E, huyện K để trộm gà nhưng không có. H phát hiện bên trong chòi có một số tài sản, nên rủ Q và bị cáo trộm cắp. Cả ba phá cửa và lấy tài sản gồm: 01 đầu bơm, 01 máy cắt cỏ, 01 máy bơm nén hơi, 03 bao phân bón NPK nhãn hiệu Đầu Trâu, 01 bao phân bón Kali Canada và 30kg phân bón hiệu Con Ó. Sau đó, H mang đi bán và chia cho bị cáo 300.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại phiên tòa người bị hại ông Ngô Đức K yêu cầu bị cáo bồi thường tiền công đi tìm tài sản, tiền mất năng xuất lúa do không có phân để bón, với tổng số tiền 20.800.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại với tổng số tiền 20.800.000 đồng.

Đại diện VKSND huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại cho anh Ngô Đức K 01 đầu bơm nhãn hiệu cơ khí Ngọc, 01 máy cắt cỏ nhãn

hiệu Kasei 33N, 01 máy bơm nén hơi nhãn hiệu Paconfa 29, 03 bao phân bón NPK nhãn hiệu Đầu Trâu, 01 bao phân bón Kali Canada và 30kg phân bón hiệu Con Ó vào ngày 25/12/2017; trả lại cho ông Nguyễn C xe mô tô biển số 47M6-0168, ngày 25/02/2018 là chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn V đồng ý bồi thường tiền công đi tìm tài sản, tiền mất năng xuất lúa do không có phân để bón, với tổng số tiền 20.800.000 đồng, đề nghị Toà án Công nhận sự thoả thuận bồi thường trên.

Anh Nguyễn Bá T, anh Nguyễn Tấn T1, anh Nguyễn Tấn V1 không yêu cầu phải hoàn trả lại số tiền đã mua tài sản của Nguyễn V và đồng bọn nên đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết.

Đối với Nguyễn Đức H đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã ra quyết định tách vụ án và ra quyết định truy nã H để xử lý sau.

Đối với Hồ Tường Q, hiện nay đã đi khỏi địa phương, không xác định được nơi cư trú, chưa lấy được lời khai của Q để làm rõ vai trò trong vụ án. Nên Cơ quan điều tra tách hành vi của Q ra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Tấn V1, Nguyễn Bá T, Nguyễn Tấn T1 là những người mua tài sản do Nguyễn V và đồng bọn. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã xác định V1, T và T1 không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý đối với V1, T và T1.

Đối với Nguyễn C và Nguyễn Đức K1 là chủ sở hữu xe mô tô biển số 47L7 - 4707 và xe mô tô biển số 47M6 - 0168 nhưng C và K1 không biết Nguyễn V và đồng phạm sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên Cơ quan điều tra không thu giữ xe mô tô biển số 47L7 - 4707 và không xử lý đối với C và K1.

Bị cáo Nguyễn V không tranh luận lại với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Kết luận điều tra, Cáo trạng đã truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa khẳng định, bản cáo trạng số 26/CT-VKS-HS ngày 27/3/2018 của VKSND huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn V là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị HĐXX áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, tuyên bố bị cáo Nguyễn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ, ngày 03/9/2017, Nguyễn V và đồng bọn đã phá cửa chòi canh rẫy của anh Ngô Đức K ở thôn T1, xã E, huyện K lấy trộm 01 đầu bơm nước, 01 máy cắt cỏ, 01 máy bơm nén hơi, 03 bao phân bón NPK nhãn hiệu Đầu Trâu, 01 bao phân bón Kali Canada và 30kg phân bón hiệu Con Ó. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 6.430.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn V đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

Vận dụng điều luật nêu trên đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX cần áp dụng mức hình phạt sao cho thoả đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật. Qua đó giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, tuy nhiên do ý thức coi thường pháp luật bị cáo đã trộm cắp tài sản của ông Ngô Đức K, hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó phải áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo, cần cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã đồng ý bồi thường thiệt hại cho người bị hại, nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại ông Ngô Đức K yêu cầu bị cáo Nguyễn V bồi thường tiền công đi tìm tài sản, tiền mất năng suất lúa do không có phân để bón kịp thời, với tổng số tiền 20.800.000 đồng, bị cáo Nguyễn V đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, nên HĐXX Công nhận sự thỏa thuận bồi thường trên.

Đối với anh Nguyễn Bá T, anh Nguyễn Tấn T1, anh Nguyễn Tấn V1 không yêu cầu phải hoàn trả lại số tiền đã mua tài sản của Nguyễn V và đồng bọn, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, đã trả lại cho anh Ngô Đức K 01 đầu bơm nhãn hiệu cơ khí Ngọc, 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Kasei 33N, 01 máy bơm nén hơi nhãn hiệu Paconfa 29, 03 bao phân bón NPK nhãn hiệu Đầu Trâu, 01 bao phân bón Kali Canada và 30kg phân bón hiệu Con Ó vào ngày 25/12/2017; trả lại cho ông Nguyễn C xe mô tô biển số 47M6-0168, ngày 25/02/2018 là các chủ sở hữu là phù hợp nên HĐXX cần chấp nhận.

Xe mô tô biển số 47L7 - 4707 không thu giữ được nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Đối với Nguyễn Đức H đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã ra quyết định tách vụ án và ra quyết định truy nã H là đúng quy định pháp luật.

Đối với Hồ Tường Q, hiện nay đã đi khỏi địa phương, không xác định được nơi cư trú, chưa lấy được lời khai của Q để làm rõ vai trò trong vụ án. Nên Cơ quan điều tra tách hành vi của Q ra, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Tấn V1, Nguyễn Bá T, Nguyễn Tấn T1 là những người mua tài sản của Nguyễn V và đồng bọn. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã xác

định V1, T và T1 không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý đối với V1, T và T1 là đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn C và Nguyễn Đức K1 là chủ sở hữu xe mô tô biển số 47L7 - 4707 và xe mô tô biển số 47M6 - 0168 nhưng C và K1 không biết Nguyễn V và đồng bọn sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên Cơ quan điều tra không thu giữ xe mô tô biển số 47L7 - 4707 và không xử lý đối với C và K1 là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đại diện VKSND huyện Krông Pắc thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đối với bị cáo. HĐXX xét thấy phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn V phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn V 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thoả thuận bồi thường: Bị cáo Nguyễn V tự nguyện bồi thường cho ông Ngô Đức K tổng số tiền 20.800.000 đồng (*Hai mươi triệu tám trăm ngàn đồng*).

Đối với anh Nguyễn Bá T, anh Nguyễn Tấn T1, anh Nguyễn Tấn V1 không yêu cầu phải hoàn trả lại số tiền đã mua tài sản của Nguyễn V và đồng bọn, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, đã trả lại cho anh Ngô Đức K 01 đầu bơm nhãn hiệu cơ khí Ngọc, 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Kasei 33N, 01 máy bơm nén hơi nhãn hiệu Paconfa 29, 03 bao phân bón NPK nhãn hiệu Đầu Trâu, 01 bao phân bón Kali Canada và 30kg phân bón hiệu Con Ó vào ngày 25/12/2017; trả lại cho ông Nguyễn C xe mô tô biển số 47M6-0168, ngày 25/02/2018 là các chủ sở hữu.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST và 1.040.000 đồng (*Một triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày tròn kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- THADS huyện K;
- Những người tham gia tố tụng;
-
- Lưu hồ sơ, VP

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Thu Hiền